TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ TỈNH NINH BÌNH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2017/QĐST-HNGĐ	*Yên Mô, ngày 10 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 74/2017/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn Thượng Tr, xã Yên Ph, huyện Yên M, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Thượng Tr, xã Yên Ph, huyện Yên M, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con: Giao cho chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phạm Tiến Đ, sinh ngày 03/9/2011.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Hàng tháng anh Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 (hai triệu) đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 11/2017 cho đến khi cháu Phạm Tiến Đ thành niên.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì anh Phạm Văn Th còn phải trả số tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án, theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về chia tài sản: Hai bên tự giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng hai khoản là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0001893 ngày 24 tháng 10 năm 2017 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô. Chị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô;
- UBND xã Yên Phong, huyện Yên Mô;
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mô;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ
PHAN NGỌC HÀ